I

KẾ HOẠCH TUẦN 3 THÁNG 9 NĂM 2024
(5 ngày) Từ ngày: 23/9/2024 -> 27/9/2024
Lớp: ***Mầm 1 (3 - 4 tuổi)***

HÌNH THỨC	THỨ HAI 23/9	THỨ BA 24/9	THỨ TƯ 25/9	THỨ NĂM 26/9	THỨ SÁU 27/9
Đón trẻ	- Trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình tâm sinh lý, sức khỏe của trẻ. - Nhắc nhở trẻ lễ phép chào hỏi khi đến lớp.	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép: vâng, dạ, thưa…trong giao tiếp. -> Theo dõi và nhắc trẻ lễ phép vòng tay, cúi đầu chào hỏi lễ phép nói"Vâng ạ"; "Dạ"; "Thưa cô, ba mẹ khi đến lớp	- Kiểm tra sức khỏe của trẻ. - Nhắc nhở trẻ lễ phép chào hỏi khi đến lớp.	- Theo dõi, nhắc trẻ thực hiện bảng bé đến lớp.	- Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở -> Cô nhắc nhở trẻ lễ phép vòng tay, cúi đầu chào hỏi lễ phép cô, ba mẹ khi đến lớp, biết nói lời xin lỗi khi có lỗi
Trò chuyện sáng	Cô đặt câu hỏi và trò chuyện với trẻ: Ba mẹ cho con đi đâu chơi vào hai ngày nghỉ vừa qua?	Cho trẻ xem và trò chuyện về một số tranh vẽ mưa trên môi trường.	Cho trẻ xem và trò chuyện về một số đồ chơi trong lớp.	Cô giơ một số hình hình học và cho trẻ đoán xem đây là hình gì?	Cho trẻ xem tranh truyện "Mèo Hoa đi học" và nói nội dung trong tranh truyện.
Thể dục sáng	- Vận động nhẹ nhàng theo nhạc. - Đi kiễng gót - Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cuộn,	- Đi kiễng gót - Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cuộn, xoay tròn cổ tay - Cho trẻ làm quen với các động tác thể dục với dụng cụ: + Hô hấp 1: Gà gáy. Đưa 2 tay khum trước miệng, "ò ó o o…" (2 lần) + Tay 2: Hai tay đưa lên cao, hạ xuống. (2 lần x 4 nhịp) + Bụng 2: Đưa 2 tay lên cao, nghiêng người sang phải, sang trái. (2 lần x 4 nhịp)			

Được quét bằng CamScanner

	xoay tròn cổ tay - Cho trẻ tập các động tác thể dục với dụng cụ: + Hô hấp 1: Gà gáy. Đưa 2 tay khum trước miệng, "ò ó o o…" (1 lần) + Tay 2: Hai tay đưa lên cao, hạ xuống. (1 lần x 4 nhịp) + Bụng 2: Đưa 2 tay lên cao, nghiêng người sang phải, sang trái. (1 lần x 4 nhịp) + Chân 5: Đứng đưa từng chân ra trước. (1 lần x 4 nhịp) + Bật 1: Bật tại chỗ (1 lần x 4 nhịp)	+ Chân 5: Đứng đưa từng chân ra trước. (2 lần x 4 nhịp) + Bật 1: Bật tại chỗ (2 lần x 4 nhịp)			
Giờ học (30 – 40 phút)	- Tiết 1: Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m) - Tiết 2: Hát tự nhiên, hát được theo đúng giai điệu, lời	- Vẽ nét thẳng tạo thành bức tranh đơn giản: + Vẽ mưa	- Tiết 1: Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ chơi. + Đồ chơi trong lớp - Tiết 2: Thực hiện được một số quy định ở lớp: + Sau khi chơi biết	- Tiết 1: Nhận biết hình dạng: + Nhận biết, gọi tên hình tròn, hình vuông. - Tiết 2: Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường, lớp + Bé không theo	- Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ + Mèo hoa đi học

Được quét bằng CamScanner

	ca bài hát quen thuộc: + Cháu đi mẫu giáo		xếp, cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi.	người lạ.	
Vui chơi ngoài trời (30 – 40 phút)	- Quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi: + Quan sát: Vườn cây của bé. -> Trẻ đi dạo vườn cây, phát hiện cây khế có hoa khế - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời - Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m)	* Trò chơi vận động: - Trời tối, trời sáng (mới) + Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời. -> Cô theo dõi, bao quát, đảm bảo an toàn cho trẻ - Bật về phía trước	* Trò chơi dân gian: - Chi chi chành chành. (mới) + Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Chơi tự do: với đồ chơi ngoài trời. -> Cô theo dõi, bao quát, đảm bảo an toàn cho trẻ	* Trò chơi vận động: - Trời tối, trời sáng (mới) + Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời. -> Cô theo dõi, bao quát, đảm bảo an toàn cho trẻ - Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường, lớp.	* Trò chơi dân gian: - Chi chi chành chành. (mới) + Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Chơi tự do: với đồ chơi ngoài trời. -> Cô theo dõi, bao quát, đảm bảo an toàn cho trẻ
Vui chơi trong lớp (40 – 50 phút)	**Chơi theo kế hoạch:** - Trò chơi giả bộ: Bé bế em, dỗ cho em ngủ. (suốt tuần) - Trò chơi xây dựng: xây dựng hàng rào trường mầm non, lớp học của bé. (suốt	- Góc tạo hình: Tiếp tục cho trẻ hoàn thành sản phẩm vẽ nét thẳng tạo thành bức tranh đơn giản: + Vẽ mưa - Góc đọc sách: xem sách truyện theo chủ đề	- Góc tạo hình: Tiếp tục cho trẻ tô màu tranh về đồ chơi trong lớp. - Góc đọc sách: Tiếp tục xem sách truyện về đồ chơi trong lớp, một số quy định ở lớp	- Góc học tập: Tiếp tục cho trẻ nhận biết, gọi tên hình tròn, hình vuông và nhận dạng hình đó trong thực tế. + Chọn hành hành động đúng: không theo người lạ ra	- Góc đọc sách: cho trẻ xem sách truyện mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ + Mèo hoa đi học - Góc tạo hình: cho trẻ tô màu tranh về tranh truyện "Mèo hoa đi học"

Được quét bằng CamScanner

	tuần) - Góc âm nhạc: Tiếp tục hát tự nhiên, hát được theo đúng giai điệu, lời ca bài hát quen thuộc: + Cháu đi mẫu giáo - Cho trẻ chơi các góc chơi trong lớp. - Thực hiện một số qui định ở lớp: Giờ chơi: sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi (suốt tuần)		- Góc học tập: Tiếp tục cho trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp: sau khi chơi biết xếp, cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi. + Thực hiện bài tập theo nhóm nhỏ: "Tô màu những đồ chơi bé thích" (Tập "Giáo dục giới" trang 3) + Thực hiện bài tập theo nhóm nhỏ: "Khoanh vào hình khác với các hình còn lại trên mỗi hàng" (Tập "Làm quen với toán" trang 12)	khỏi khu vực trường, lớp + Tiếp tục thực hiện bài tập theo nhóm nhỏ: "Khoanh vào hình khác với các hình còn lại trên mỗi hàng" (Tập "Làm quen với toán" trang 12)	- Góc học tập: Tiếp tục thực hiện bài tập theo nhóm nhỏ: "Khoanh vào hình khác với các hình còn lại trên mỗi hàng" (Tập "Làm quen với toán" trang 12)
Giờ ăn ngủ vệ sinh	- Trẻ biết thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh + Tiếp tục rèn cho trẻ vào bàn ăn	- Tiếp tục thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh: + Rèn cho trẻ nề nếp giờ ngủ - Tập xếp gối vào giường ngủ	- Tiếp tục tập rửa tay bằng xà phòng. Có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: *+ Mời cô, mời bạn khi ăn**	- Hiểu và thực hiện được yêu cầu đơn giản. - Đi vệ sinh đúng nơi đúng chỗ	- Tiếp tục thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh : + Rèn cho trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định.
Hoạt	- Tiếp tục Đi hết	- Nhận xét sản phẩm	- Không nghịch các	- Nghe, hiểu nội	- Nhận biết một số

Được quét bằng CamScanner

động chiều	đoạn đường hẹp (3m x 0,2m) đúng hiệu lệnh. -> Cô cho trẻ chơi thi đua 2 nhóm đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m) đúng hiệu lệnh - Bật về phía trước	tạo hình - Nghe các bài đồng dao phù hợp độ tuổi: + Chi chi chành chành	vật sắc nhọn + Tiếp tục thực hiện bài tập theo nhóm nhỏ: "Tô màu những đồ chơi bé thích" (Tập "Giáo dục giới" trang 3)	dung truyện đọc. + Đôi bạn tốt - Đọc thuộc bài đồng dao: + Chi chi chành chành.	trường hợp khẩn cấp và gọi giúp đỡ. + Nhận biết đám cháy và cách thoát khỏi đám cháy. - Tuyên dương bé ngoan cuối tuần. * Mở chủ đề : Bản thân
Đánh giá trẻ hàng ngày	1/ Tình trạng sức khỏe của trẻ: - 33/34 bé có sức khỏe bình thường - 01/34 bé sổ mũi (Quang Nhật) 2/ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ: - 31/34 bé đến lớp vui vẻ, 3/34 bé còn khóc nhè (Nhật Minh, Ngân Đạt, Thùy Dương) - Giờ ăn: Bé Quang Anh bốc thức ăn từ chén của bạn -> cô chú ý nhắc nhở và giáo dục trẻ.	1/ Tình trạng sức khỏe của trẻ: - 32/33 bé có sức khỏe bình thường - 01/33 bé sổ mũi (Hữu Phúc) 2/ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ: - 30/33 bé đến lớp vui vẻ, 3/33 bé còn khóc nhè (Nhật Minh, Minh Quân, Thùy Dương) - Giờ vệ sinh: Bé Hoàng Nam nghịch nước và xà bông đổ ra sàn nhà-> cô chú	1/ Tình trạng sức khỏe của trẻ: - 33/34 bé có sức khỏe bình thường - 01/34 bé sổ mũi (Gia Bảo) 2/ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ: - 31/34 bé đến lớp vui vẻ, 3/34 bé còn khóc nhè (Long Thành, Nhật Minh, Thùy Dương) - Giờ ngủ: Bé Bảo Ngọc chọc phá bạn đang ngủ -> cô chú ý nhắc nhở, giáo dục	1/ Tình trạng sức khỏe của trẻ: - 32/33 bé có sức khỏe bình thường - 01/33 bé chảy máu cam (Mai Nhiên) 2/ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ: - 31/33 bé đến lớp vui vẻ, 2/33 bé còn khóc nhè (Minh Quân, Thùy Dương) - Giờ vui chơi: Bé Huy Phước quăng ném đồ chơi -> cô chú ý nhắc nhở, giáo dục trẻ.	1/ Tình trạng sức khỏe của trẻ: - 32/32 bé có sức khỏe bình thường, ổn định. 2/ Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ: - 30/32 bé đến lớp vui vẻ, 2/32 bé còn khóc nhè (Minh Quân, Ngân Đạt) - Giờ ăn: Bé Gia Hân, Diệu Hương biết giúp cô xếp muỗng bày bàn ăn -> cô tiếp tục khen ngợi, kích lệ trẻ. 3/ Kiến thức- kĩ năng

Được quét bằng CamScanner

	3/ Kiến thức- kĩ năng của trẻ: **+ NHÓM CÔ THI:** - Có 15/18 trẻ thực hiện được vận động đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m). Còn 03/18 trẻ chưa thực hiện được vận động đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m).(Bé Mai Nhiên, Ngân Đạt, Nhật Minh) -> Cô chú ý rèn thêm kỹ năng cho trẻ ngoài giờ sinh hoạt chiều. - Có 11/18 trẻ biết hát tự nhiên đúng giai điệu, lời ca bài hát "Cháu đi mẫu giáo". Còn 07/18 trẻ chưa biết hát tự nhiên đúng giai điệu, lời ca bài hát "Cháu đi mẫu giáo". (Bé Nhật Minh, Mai Nhiên, Ngân Đạt, Minh Anh,	ý nhắc 3/ Kiến thức- kĩ năng của trẻ: **+ NHÓM CÔ THI:** - Có 10/17 trẻ biết vẽ các nét thẳng tạo thành bức tranh đơn giản: Vẽ mưa. Còn 07/17 trẻ chưa biết vẽ các nét thẳng tạo thành bức tranh đơn giản: Vẽ mưa. (Bé Cát Lâm, Ngân Đạt, Nhật Minh, Quang Nhật, Chí Thành, Hiếu An, Phúc An) -> Cô chú ý rèn thêm cho trẻ ngoài giờ hoạt động góc, sinh hoạt chiều. **+ NHÓM CÔ DUYÊN:** - Có 10/16 trẻ nhận biết vẽ các nét thẳng tạo thành bức tranh đơn giản: Vẽ mưa. Còn 06/16 trẻ chưa biết biết vẽ các nét thẳng tạo thành bức	trẻ. 3/ Kiến thức- kĩ năng của trẻ: **+ NHÓM CÔ THI:** - Có 15/18 trẻ nhận biết đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ chơi trong lớp. Còn 03/18 trẻ chưa nhận biết đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ chơi trong lớp. (Bé Mai Nhiên, Ngân Đạt, Nhật Minh) -> Cô chú ý rèn thêm kỹ năng cho trẻ ngoài giờ hoạt động góc, sinh hoạt chiều. - Có 14/18 trẻ nhận biết được một số quy định ở lớp trong giờ chơi (sau khi chơi biết xếp, cất đồ chơi). Còn 04/18 trẻ chưa nhận biết được một số quy định ở lớp trong giờ chơi	3/ Kiến thức- kĩ năng của trẻ: **+ NHÓM CÔ THI:** - Có 12/17 trẻ nhận biết, gọi tên hình tròn, hình vuông và nhận dạng hình đó trong thực tế. Còn 05/17 trẻ chưa nhận biết, gọi tên hình tròn, hình vuông và nhận dạng hình đó trong thực tế. (Bé Mai Nhiên, Ngân Đạt, Chí Thành, Hiếu An, Hà) -> Cô chú ý rèn thêm cho trẻ ngoài giờ hoạt động góc, sinh hoạt chiều. - Có 16/17 trẻ biết không nhận quà và đi theo người lạ ra khỏi khu vực trường, lớp. Còn 01/17 trẻ chưa biết không nhận quà và đi theo người lạ ra khỏi khu vực trường, lớp.	của trẻ: **+ NHÓM CÔ THI:** - Có 12/17 trẻ biết mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ "Mèo hoa đi học" Còn 05/17 trẻ chưa biết mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ "Mèo hoa đi học"" (Bé Ngân Đạt, Mai Nhiên, Chí Thành, Nhật Minh, Quang Nhật) -> Cô chú ý rèn thêm cho trẻ ngoài giờ hoạt động góc, sinh hoạt chiều. **+ NHÓM CÔ DUYÊN:** - Có 11/15 trẻ biết mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ "Mèo hoa đi học". Còn 04/15 trẻ chưa biết mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ "Mèo hoa đi học" (Bé Long Thành, Trần Lịch, Quang

Được quét bằng CamScanner

	Minh Khôi, Chí Thành, Gia Hân) -> Cô chú ý rèn thêm kỹ năng cho trẻ ngoài giờ sinh hoạt chiều **+ NHÓM CÔ DUYÊN:** - Có 13/16 trẻ thực hiện được vận động đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m). Còn 03/16 trẻ chưa thực hiện được vận động đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m).(Bé Long Thành, Anh Tuấn, Mai Chi) -> Cô chú ý rèn thêm kỹ năng cho trẻ ngoài giờ sinh hoạt chiều - Có 10/16 trẻ hát tự nhiên đúng giai điệu, lời ca bài hát "Cháu đi mẫu giáo". Còn 06/16 trẻ chưa biết hát tự nhiên đúng giai điệu, lời ca bài hát "Cháu đi	tranh đơn giản: Vẽ mưa. (Bé Long Thành, Mai Chi, Anh Tuấn, Hoàng Nam, Bảo Hân, Khoa) -> Cô chú ý rèn thêm kỹ năng cho trẻ ngoài giờ hoạt động góc, sinh hoạt chiều - Vệ sinh: Bé Minh Anh, Hiếu An chưa biết cách rửa tay bằng xà phòng -> Cô theo dõi, hướng dẫn trẻ.	(sau khi chơi biết xếp, cất đồ chơi). (Bé Ngân Đạt, Nhật Minh, Chí Thành, Khánh Ngân) -> Cô chú ý rèn thêm kỹ năng cho trẻ ngoài giờ hoạt động góc, sinh hoạt chiều. **+ NHÓM CÔ DUYÊN:** - Có 13/16 trẻ nhận biết được đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ chơi trong lớp. Còn 03/16 trẻ chưa nhận biết được đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ chơi trong lớp. Bé Trần Lịch, Long Thành, Anh Tuấn) -> Cô chú ý rèn thêm kỹ năng cho trẻ ngoài giờ sinh hoạt chiều - Có 13/16 trẻ nhận biết được một số	(Bé Ngân Đạt) -> Cô chú ý rèn thêm cho trẻ ngoài giờ hoạt động góc, sinh hoạt chiều. **+ NHÓM CÔ DUYÊN:** - Có 13/16 trẻ nhận biết, gọi tên hình tròn, hình vuông và nhận dạng hình đó trong thực tế. Còn 03/16 trẻ chưa nhận biết, gọi tên hình tròn, hình vuông và nhận dạng hình đó trong thực tế. (Bé Long Thành, Anh Tuấn, Trần Lịch) -> Cô chú ý rèn thêm cho trẻ ngoài giờ hoạt động góc, sinh hoạt chiều. - Có 15/16 trẻ biết không nhận quà và đi theo người lạ ra khỏi khu vực trường, lớp. Còn 01/16 trẻ chưa biết không nhận quà và	Anh, Mai Chi) -> Cô chú ý rèn thêm cho trẻ ngoài giờ hoạt động góc, sinh hoạt chiều. - Giờ vui chơi: Bé Minh Khôi biết cất dọn đồ chơi sau khi chơi xong -> cô tiếp tục khen ngợi, kích lệ trẻ.

Được quét bằng CamScanner

	mẫu giáo". (Bé Anh Tuấn, Long Thành, Mai Chi, Hoàng Nam, Bảo Hân, Anh Khoa) -> Cô chú ý rèn thêm kỹ năng cho trẻ ngoài giờ sinh hoạt chiều - Vệ sinh: Bé Huỳnh Gia Hân chưa biết đi vệ sinh đúng chỗ-> Cô hướng dẫn, gợi ý trẻ		quy định ở lớp trong giờ chơi (sau khi chơi biết xếp, cất đồ chơi). Còn 03/16 trẻ chưa nhận biết được một số quy định ở lớp trong giờ chơi (sau khi chơi biết xếp, cất đồ chơi).(Bé Trần Lịch, Long Thành, Anh Tuấn, Nam) -> Cô chú ý rèn thêm kỹ năng cho trẻ ngoài giờ sinh hoạt chiều - Vui chơi: Bé Cát Lâm chưa biết đi về góc lấy đồ chơi chơi cạnh bạn -> Cô hướng dẫn, gợi ý trẻ	đi theo người lạ ra khỏi khu vực trường, lớp. (Bé Long Thành) -> Cô chú ý rèn thêm kỹ năng cho trẻ ngoài giờ hoạt động góc, sinh hoạt chiều - Vệ sinh: Bé Quang Anh rửa tay chưa đúng thao tác -> Cô nhắc nhở và hướng dẫn trẻ.	

Được quét bằng CamScanner